

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 13

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI13;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần LICOGI13 ngày 26/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung tại Tờ trình ĐHĐCĐ ngày 26/6/2020 như sau:

1.1. Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận Công ty Mẹ năm 2019 (với tỷ lệ 98,38% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), cụ thể:

1.1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 :

- Doanh thu hợp nhất: **2.229 tỷ đồng**
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **31,887 tỷ đồng**
- Giá trị đầu tư: **954 tỷ đồng**

1.1.2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1.	Tổng tài sản	4.070.599.169.107
2.	Nợ phải trả	3.490.642.992.999
3.	Vốn chủ sở hữu:	579.956.176.108
4.	Tổng doanh thu	2.228.795.106.735
5.	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	31.887.407.165
6.	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	22.951.210.620
	Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	6.066.071.553
	Lợi nhuận sau thuế của CĐ Công ty mẹ	16.885.139.067

1.1.3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (Công ty Mẹ):

A Lợi nhuận:	
1. Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức năm 2018	2.859.052.030
2. Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ năm 2019	12.930.774.590
Trong đó: Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2019	17.240.395.237
Thuế TNDN	4.309.620.647
3. Các khoản giảm trừ (thanh tra thuế 2018 theo ND 20)	3.867.749.099
4. Lợi nhuận còn lại (4=1+2-3)	11.922.077.521
B. Phân phối lợi nhuận sau thuế:	
1. Trích lập các quỹ:	1.293.077.459
- Quỹ Đầu tư phát triển 5%	646.538.730
- Quỹ phúc lợi khen thưởng 5%	646.538.730
C Cổ tức	
	0%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), cụ thể:

- Doanh thu: 2.030.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 58.760 triệu đồng;
- Giá trị đầu tư: 1.061.000 triệu đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức Công ty Mẹ tối thiểu (dự kiến): 5 %;

1.3. Thông qua chủ trương chuyển giao Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị sang Công ty dự án được thành lập tại tỉnh Quảng Trị (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý).

1.4. Thông qua chủ trương chuyển nhượng đến 100% vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế; Giao HĐQT quyết định việc chuyển giao bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ gần nhất (với tỷ lệ 93,03% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý).

1.5. Ký kết các Hợp đồng mua bán vật tư/ Hợp đồng giao thầu; Hợp đồng vay/cho vay đối với các Công ty con, người có liên quan thực hiện trong năm 2019 (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), cụ thể:

STT	Tên công ty/ đối tượng có liên quan	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (đồng) (Bao gồm VAT)
1	Công ty Cổ phần Quốc tế CICOM và Công ty TNHH Công nghệ tích hợp hệ thống GCL	HĐ số: 01/EPC/LIG-CICOM-GCL ngày 29/09/2018 _HĐ thiết kế , cung cấp thiết bị công nghệ và thi công XD Nhà máy điện MT LIG - Quảng trị công suất 49.5MWP giữa chủ đầu tư Cty CP Licogi 13 với Liên danh công ty CP quốc tế Cicom và công ty TNHH công nghệ tích hợp hệ thống GCL	255,198,587,905
2	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Cơ giới hạ tầng	HĐ số: 468/2018/HĐKT Thi công san lấp mặt bằng Nhà máy điện MT LIG - Quảng trị + Phụ lục hợp đồng số 01.	62,447,050,600
3	Công ty Cổ phần Licogi 13 - ICI	HĐ số 89A/2018/HĐKT-LIG-ICI Dự án Đầu tư xây dựng cầu Rạch Miễu - Quốc lộ 60, tỉnh Tiền Giang - tỉnh Bến Tre theo hình thức HĐ BOT.	26,120,003,000
4	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng	Hợp đồng ký năm 2017 thực hiện năm 2018 về việc mua thép	40,445,200,708
5	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng	HĐ số 517/2018/HĐMT/LICOGI13FC-LICOGI13 về việc mua thép thời gian thực hiện từ 15/5/2018 đến 15/5/2019	68,833,562,864
6	Công ty Cổ phần Địa ốc xanh Sài Gòn Thuận Phước	Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Thuận Phước	39,725,000,000
7	Công ty cổ phần Đầu tư nông nghiệp Sài Gòn Thành Đạt	Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Thành Đạt	28,913,000,000
8	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng	Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Licogi13 - FC	26,000,000,000

1.6. Thống nhất chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo mới (*điện gió, điện mặt trời, thủy điện*). Giao HĐQT quyết định lựa chọn dự án đầu tư phù hợp, xây dựng phương án đầu tư và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn, tuân thủ các qui định của pháp luật, báo cáo kết quả tại đại hội cổ đông gần nhất (*với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.7. Thống nhất chủ trương chuyển đổi, cơ cấu lại các khoản mục tài sản đầu tư nếu xét thấy hiệu quả kinh tế và mang lại lợi ích cho LICOGI13 (*bao gồm dự án Khu du lịch cao cấp Trà Cổ, Khu dân cư du lịch và dịch vụ Cầu Hưng Lai Nghi, khu du lịch Hồ Suối Cam...*); Giao HĐQT chủ động quyết định việc cơ cấu, báo cáo kết quả tại ĐHCĐ kế tiếp (*với tỷ lệ 93,03% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.8. Ủy quyền cho HĐQT quyết định góp vốn thành lập các Công ty con/liên kết để thực hiện đầu tư các Dự án (*với tỷ lệ 93,03% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.9. Phê duyệt tổng mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (*Không bao gồm tiền lương đối với các vị trí chuyên trách*), cụ thể như sau:

- Tổng số tiền chi trả năm 2019 là 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).
 - Tổng số tiền dự kiến chi trả năm 2020: 1.200.000.000 đồng (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*).
 - Nguồn kinh phí: được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2020.
 - Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân phối thù lao cho các thành viên HĐQT và thành viên BKS dựa trên vị trí và chất lượng công việc của từng người.
- (*với tỷ lệ 98,38% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.10. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý. Dự kiến một trong 3 đơn vị kiểm toán sẽ lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam hoặc
- Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

(*với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*)

1.11. Thông qua báo cáo kết quả giám sát và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 (*với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ phục vụ các DA đầu tư và SXKD (*với tỷ lệ 92,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.13. Thông qua phương án phát hành trái phiếu phục vụ các DA đầu tư và SXKD (*với tỷ lệ 91,41% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.14. Thông qua danh sách nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), gồm:

1. Ông Bùi Đình Sơn
2. Ông Nguyễn Quốc Hùng
3. Bà Nguyễn Thanh Tú
4. Ông Nguyễn Văn Hiệp
5. Ông Phạm Văn Thăng
6. Ông Vũ Tuấn Dương
7. Ông Đỗ Thanh Hà

1.15. Thông qua biểu quyết nhân sự BKS nhiệm kỳ 2020-2024 ((với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), gồm:

1. Bà Dương Thị Phương
2. Ông Lê Văn Cường
3. Bà Đinh Thị Kim Anh

Điều 2. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện các nội dung Đại hội, cụ thể:

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.
- Giám sát chặt chẽ và hỗ trợ kịp thời hoạt động của Ban điều hành để bảo đảm đạt được mức cổ tức năm 2020 cho cổ đông;
- Thực hiện một cách linh hoạt để đạt được hiệu quả tốt nhất các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần Đại hội kế tiếp.

Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên 2020 thông qua, có hiệu lực kể từ ngày 26/6/2020.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCCKHN (Công bố thông tin);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD LICOGI13;
- Các Công ty con, cty liên kết;
- Website Công ty;
- Lưu P.KHTH.



Bùi Đình Sơn

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 13**

Vào hồi 08h50' ngày 26 tháng 6 năm 2020, Công ty Cổ phần LICOGI 13, Mã số doanh nghiệp 0100106426 đã khai mạc cuộc họp Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2020 tại địa điểm: **Tầng 4, Tòa nhà LICOGI 13 TOWER, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.** ĐHĐCĐ thường niên 2020 xem xét, thảo luận, và biểu quyết các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019; Mục tiêu, kế hoạch năm 2020; Tổng kết nhiệm kỳ 2015-2019 và định hướng mục tiêu nhiệm kỳ 2020-2024;

- Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Phương án phát hành trái phiếu;

- Báo cáo của Ban kiểm soát về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2015-2019; kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2020-2024;

- Đoàn Chủ tịch trình các nội dung để ĐHĐCĐ thông qua;

- Hội nghị thảo luận;

- Biểu quyết các nội dung thông qua Đại hội;

- Bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;

- Thông qua các Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**1.1. Thành phần tham dự:**

Theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) số V863/2020-LIG/VSD-ĐK ngày 26/5/2020 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập, tổng số cổ đông của Công ty Cổ phần LICOGI 13 có quyền dự họp là 822 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 42.734.124 cổ phần.

1.2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Căn cứ vào Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tổng số cổ đông được thông báo họp là 822 cổ đông, nắm giữ 42.734.124 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

Đến giờ khai mạc Đại hội, tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội là 29 cổ đông, đại diện cho 38.343.107 cổ phần, chiếm tỷ lệ 89,72 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ tư cách tham gia Đại hội.



Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LICOGI 13 ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hợp pháp và đủ điều kiện tiến hành.

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:

1. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

- Biểu quyết thông qua Chương trình do Ban tổ chức đưa ra với tỷ lệ **100%** cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội thống nhất thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội do Ban Tổ chức trình bày.

2. Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Ban kiểm phiếu.

Cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội thống nhất bầu:

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người:

1. Ông **Bùi Đình Sơn** - Chủ tịch HĐQT
2. Ông **Phạm Văn Thăng** - Tổng giám đốc Công ty.
3. Bà **Nguyễn Thanh Tú** - Ủy viên HĐQT; Phó TGD Công ty

Đoàn Chủ tịch cử Ông **Bùi Đình Sơn** làm **Chủ tịch Đoàn.**

Ban Thư ký gồm:

1. Bà **Đinh Thị Kim Anh** - Phó phòng TCHC
2. Ông **Phạm Thuyên** - Giám đốc Ban QL các DA đầu tư tại phía Nam

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm:

1. Bà **Trần Thị Vân Anh** - Trưởng phòng KH Tổng hợp (Trưởng ban);
2. Bà **Dương Thị Phượng** - Trưởng ban kiểm soát
3. Ông **Phạm Thanh Hùng** - Phó giám đốc TTĐT & QLXL
4. Bà **Hoàng Thị Hồng Nhung** - Chuyên viên phòng Kế hoạch Tổng hợp;
5. Ông **Võ Thành Đồng** - Chuyên viên TTĐT & QLXL

Ban Kiểm phiếu biểu quyết nội dung thường niên và nội dung phát hành tăng vốn, phát hành trái phiếu gồm:

1. Bà **Dương Thị Phượng** - Trưởng ban kiểm soát (Trưởng ban)
2. Ông **Nguyễn Anh Minh** - Chuyên viên Ban QL các DADT tại Quảng Trị
3. Bà **Đinh Thị Thúy Hương** - Chuyên viên phòng Kế hoạch Tổng hợp
4. Ông **Bùi Văn Tuyên** - Phó ban quản lý các DA ĐT tại Quảng Trị.
5. Ông **Lê Viết Cảnh** - Chỉ huy trưởng BDH LICOGI 13 tại Trà Cổ

Ban Kiểm phiếu nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024 gồm:

1. Bà **Trần Thị Vân Anh** - Trưởng phòng KH Tổng hợp (Trưởng ban);
2. Ông **Phạm Thanh Hùng** - Phó giám đốc TTĐT & QLXL
3. Bà **Hoàng Thị Tuyền** - Phó GD Ban đầu tư CNHT & TB thi công

4. Bà Hoàng Thị Hồng Nhung - Chuyên viên phòng Kế hoạch Tổng hợp;
 5. Ông Võ Thành Đồng - Chuyên viên TTĐT & QLXL

3. Nội dung làm việc của Đại hội:

3.1. Đại hội đã được nghe Bà Nguyễn Thanh Tú - Đoàn chủ tịch báo cáo các nội dung sau:

a. *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của hệ thống LICOGI13:*

- Doanh thu hợp nhất: **2.229 tỷ đồng**
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **31,887 tỷ đồng**
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ: **17,24 tỷ đồng**
- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: **0%**

b. *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:*

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
A	Lợi nhuận	
1.	Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức năm 2018:	2.859.052.030
2.	Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ năm 2019:	12.930.774.590
	Trong đó: Lợi nhuận trước thuế Cty Mẹ năm 2019:	19.035.399.176
	Thuế TNDN:	4.309.620.647
3.	Các khoản giảm trừ (thanh tra thuế 2018 theo NĐ 20)	3.867.749.099
4.	Lợi nhuận còn lại (4=1+2-3):	11.922.077.521
B.	Phân phối lợi nhuận sau thuế	
1.	Trích lập các quỹ:	1.293.077.459
	- Quỹ phát triển sản xuất 5%	646.538.730
	- Trích các quỹ 5%	646.538.730
2.	Lợi nhuận còn lại năm 2019 sau phân phối:	10.629.000.062

c. *Kế hoạch SXKD năm 2020 và đầu tư với các chỉ tiêu chính như sau:*

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1. Doanh thu	triệu đồng	2.030.000
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	triệu đồng	58.760
3. Giá trị đầu tư	triệu đồng	1.061.000
4. Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	5

**Về đầu tư:*

- Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư vào các dự án năng lượng và Dự án bất động sản.

- Thực hiện thủ tục chuyển giao Chủ đầu tư dự án Điện mặt trời LIG Quảng trị sang Công ty TNHH một thành viên Điện mặt trời LICOGI13 (Công ty do LICOGI13 nắm giữ 100% vốn); Trong điều kiện thuận lợi, LICOGI 13 sẽ chuyển nhượng toàn bộ vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 cho đối tác đảm bảo hiệu quả kinh tế sau đầu tư;

* **Về sản xuất:** Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động xây lắp bằng các phương án tổ chức thực hiện tối ưu đối với từng loại công trình/dự án; xây dựng hệ thống và qui trình quản lý xây lắp đối với một nhà thầu chuyên nghiệp, phát huy mô hình tổng thầu xây lắp cùng với các giải pháp kiểm soát và phòng ngừa rủi ro trước, trong và sau quá trình thực hiện hợp đồng.

* **Về nguồn vốn:** Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai phương án tăng vốn/phát hành trái phiếu để đảm bảo nguồn vốn phục vụ các Dự án đầu tư và sản xuất kinh doanh.

3.2. Bà Nguyễn Thanh Tú trình bày Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và Phương án phát hành trái phiếu phục vụ đầu tư và nhu cầu SXKD.

3.3. Ông Bùi Đình Sơn – Chủ tịch đoàn báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2015-2019 của Hội đồng quản trị và định hướng, mục tiêu nhiệm kỳ 2020-2024.

3.4. Đại hội đã được nghe Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2015-2019; kết quả hoạt động năm 2019; nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2020-2024 của Ban Kiểm soát.

3.5. Ông Phạm Văn Thăng – Đoàn chủ tịch đọc các tờ trình về các nội dung thông qua tại Đại hội: Tờ trình thông qua các nội dung thường niên; Tờ trình về thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Phương án phát hành trái phiếu.

3.6. Đại hội đã nghe các ý kiến phát biểu, tham luận, thảo luận tại Đại hội và Đoàn chủ tịch đã tiếp thu, trả lời trực tiếp các câu hỏi, thắc mắc, các ý kiến của các cổ đông.

3.7. Sau khi nghe các báo cáo và ý kiến thảo luận, Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung với kết quả cụ thể như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH		Không đồng ý/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH		Không ý kiến/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH	
		Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019; Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức Công ty Mẹ năm 2019.	38.330.822	98,38	631.000	1,62	0	0
2	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020.	38.961.822	100	0	0	0	0

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH		Không đồng ý/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH		Không ý kiến/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH	
		Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %
3	Thông qua chủ trương chuyển giao Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị sang Công ty dự án được thành lập tại tỉnh Quảng Trị	38.961.822	100	0	0	0	0
4	Thông qua chủ trương chuyển nhượng đến 100% vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế; Giao HĐQT quyết định việc chuyển giao bảo đảm tuân thủ các qui định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ gần nhất.	36.244.249	93,03	0	0	2.717.573	6,97
5	Thông qua việc ký kết các Hợp đồng mua bán vật tư/ Hợp đồng giao thầu; Hợp đồng vay/cho vay đối với các Công ty con, người có liên quan thực hiện trong năm 2019.	38.961.822	100	0	0	0	0
6	Thống nhất chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo mới (điện gió, điện mặt trời, thủy điện). Giao HĐQT quyết định lựa chọn dự án đầu tư phù hợp, xây dựng phương án đầu tư và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn, tuân thủ các qui định của pháp luật, báo cáo kết quả tại đại hội cổ đông gần nhất.	38.961.822	100	0	0	0	0
7	Thống nhất chủ trương chuyển đổi, cơ cấu lại các khoản mục tài sản đầu tư nếu xét thấy hiệu quả kinh tế và mang lại lợi ích cho LICOGI13 (bao gồm dự án Khu du lịch cao cấp Trà Cỏ, Khu dân	36.244.249	93,03	0	0	2.717.573	6,97

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH		Không đồng ý/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH		Không ý kiến/Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH	
		Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %
	cur du lịch và dịch vụ Cầu Hưng Lai Nghi, khu du lịch Hồ Suối Cam...); giao HĐQT chủ động quyết định việc cơ cấu, báo cáo kết quả tại ĐHCĐ kế tiếp						
8	Ủy quyền cho HĐQT quyết định góp vốn thành lập các Công ty con/ liên kết để thực hiện đầu tư các Dự án	36.244.249	93,03	0	0	2.717.573	6,97
9	Phê duyệt tổng mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (<i>Không bao gồm tiền lương đối với các vị trí chuyên trách</i>),	38.330.822	98,38	631.000	1,62	0	0
10	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý	38.961.822	100	0	0	0	0
11	Thông qua Báo cáo kết quả giám sát và hoạt động của Ban Kiểm soát	38.961.822	100	0	0	0	0
12	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ phục vụ các DA đầu tư và SXKD	2.819.172	7,24	36.142.650	92,76	0	0
13	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ phục vụ các DA đầu tư và SXKD	36.142.650	92,76	2.819.172	7,24	0	0
14	Thông qua phương án phát hành trái phiếu phục vụ các DA đầu tư và SXKD	35.613.349	91,41	3.348.573	8,59	0	0
15	Thông qua biểu quyết nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024	38.961.822	100	0	0	0	0
16	Thông qua biểu quyết nhân sự BKS nhiệm kỳ 2020-2024	38.961.822	100	0	0	0	0

3.8. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho HĐQT triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu năm 2020.

3.9. Đại hội đã tiến hành bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024 với kết quả như sau:

Theo kết quả đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2024, tổng số ứng cử viên được đề cử bầu vào HĐQT là 07 (bảy) người, bầu vào BKS là 03 (ba) người đủ số lượng thành viên theo qui định. Căn cứ điều 21 Điều lệ Công ty, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua nhân sự thành viên HĐQT, BKS Công ty CP LICOGI13 nhiệm kỳ 2020-2024. Kết quả cụ thể như sau:

* Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Bùi Đình Sơn
2. Ông Nguyễn Quốc Hùng
3. Bà Nguyễn Thanh Tú
4. Ông Nguyễn Văn Hiệp
5. Ông Phạm Văn Thăng
6. Ông Vũ Tuấn Dương
7. Ông Đỗ Thanh Hà

* Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2024 gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Bà Dương Thị Phượng
2. Ông Lê Văn Cường
3. Bà Đinh Thị Kim Anh

Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần LICOGI 13.

Đại hội kết thúc vào hồi 12h cùng ngày. Biên bản gồm 07 trang và được các cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% biểu quyết nhất trí.

BAN THƯ KÝ



Đinh Thị Kim Anh



Phạm Thuýên



Bùi Đình Sơn

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
Về các nội dung thường niên

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI13; Căn cứ Báo cáo được trình bày trước Đại hội, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết nghị một số nội dung cơ bản làm cơ sở triển khai thực hiện trong năm 2020, cụ thể như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

1.1. Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1.	Tổng tài sản	4.070.599.169.107
2.	Nợ phải trả	3.490.642.992.999
3.	Vốn chủ sở hữu:	579.956.176.108
4.	Tổng doanh thu	2.228.795.106.735
5.	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	31.887.407.165
6.	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	22.951.210.620
	Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	6.066.071.553
	Lợi nhuận sau thuế của CĐ Công ty mẹ	16.885.139.067



1.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (Công ty Mẹ):

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
A	Lợi nhuận	
1.	Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức năm 2018	2.859.052.030
2.	Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ năm 2019	12.930.774.590
	Trong đó: Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2019	17.240.395.237
	Thuế TNDN	4.309.620.647
3.	Các khoản giảm trừ (thanh tra thuế 2018 theo ND 20)	3.867.749.099
4.	Lợi nhuận còn lại (4=1+2-3)	11.922.077.521
B.	Phân phối lợi nhuận sau thuế	

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

1.	Trích lập các quỹ:	1.293.077.459
	- Quỹ Đầu tư phát triển 5%	646.538.730
	- Quỹ phúc lợi khen thưởng 5%	646.538.730
C	Lợi nhuận còn lại năm 2019 sau phân phối:	10.629.000.062

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu: 2.030.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 58.760 triệu đồng;
- Giá trị đầu tư: 1.061.000 triệu đồng

DHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được thông qua và ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh một số mục tiêu trong trường hợp cần thiết.

3. Thông qua chủ trương chuyển giao Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị sang Công ty dự án được thành lập tại tỉnh Quảng Trị.

4. Thông qua chủ trương chuyển nhượng đến 100% vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế; Giao HĐQT quyết định việc chuyển giao bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ gần nhất.

5. Thông qua việc ký kết các Hợp đồng mua bán vật tư/ Hợp đồng giao thầu; Hợp đồng vay/cho vay đối với các Công ty con, người có liên quan thực hiện trong năm 2019 (phụ lục kèm theo).

6. Thống nhất chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo mới (điện gió, điện mặt trời, thủy điện). Giao HĐQT quyết định lựa chọn dự án đầu tư phù hợp, xây dựng phương án đầu tư và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật, báo cáo kết quả tại đại hội cổ đông gần nhất.

7. Thống nhất chủ trương chuyển đổi, cơ cấu lại các khoản mục tài sản đầu tư nếu xét thấy hiệu quả kinh tế và mang lại lợi ích cho LICOGI13 (bao gồm dự án Khu du lịch cao cấp Trà Cổ, Khu dân cư du lịch và dịch vụ Cầu Hưng Lai Nghi, khu du lịch Hồ Suối Cam...); giao HĐQT chủ động quyết định việc cơ cấu, báo cáo kết quả tại ĐHCĐ kế tiếp.

8. Ủy quyền cho HĐQT quyết định góp vốn thành lập các Công ty con/ liên kết để thực hiện đầu tư các Dự án.

9. Phê duyệt tổng mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (Không bao gồm tiền lương đối với các vị trí chuyên trách), cụ thể như sau:

- Tổng số tiền chi trả năm 2019 là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Tổng số tiền dự kiến chi trả năm 2020: 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng).

- Nguồn kinh phí: được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2020.

- Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân phối thù lao cho các thành viên HĐQT và thành viên BKS dựa trên vị trí và chất lượng công việc của từng người.

10. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý. Dự kiến một trong 3 đơn vị kiểm toán sẽ lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;

- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam hoặc

- Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

11. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát và hoạt động của Ban Kiểm soát.

12. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT:

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020.

- Giám sát chặt chẽ và hỗ trợ kịp thời hoạt động của Ban điều hành để bảo đảm đạt được các mục tiêu đã thông qua;

- Thực hiện một cách linh hoạt để đạt được hiệu quả tốt nhất các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần Đại hội kế tiếp.

Kính trình các Quý vị cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Đình Sơn

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Về thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Phương án phát hành trái phiếu phục vụ SXKD, đầu tư và bổ sung vốn lưu động năm 2020

Căn cứ các qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần LICOGI13;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua **một trong hai** Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Thông qua Phương án phát hành trái phiếu phục vụ SXKD và đầu tư, bổ sung vốn lưu động năm 2020, cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

1. Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu (*Phương án kèm theo*);

Ủy quyền cho HĐQT: Triển khai và thực hiện phương án chào bán chi tiết cho từng giai đoạn; Xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu cổ đông từ chối mua (nếu có); Lựa chọn đối tượng khác để phân phối cổ phần trong trường hợp cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống và cổ phần không bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua với điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu; Thay đổi mức vốn điều lệ trong điều lệ Công ty và Đăng ký kinh doanh theo kết quả phát hành cuối cùng; Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành và các vấn đề liên quan cần thiết khác.

2. Phương án phát hành riêng lẻ (*Phương án kèm theo*).

Ủy quyền cho HĐQT: Lựa chọn tổ chức tư vấn chào bán (nếu cần); Xây dựng tiêu chí lựa chọn và lập danh sách đối tác chiến lược mua được cổ phiếu; Triển khai và thực hiện phương án phát hành chi tiết (thời điểm phát hành, hạn chế chuyển nhượng, các thủ tục cần thiết khác...); Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết cho phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Công ty theo đúng qui định của Pháp luật; Lựa chọn thời gian phù hợp bảo đảm phát hành tăng vốn thành công; Các vấn đề liên quan cần thiết khác.

II. Phát hành trái phiếu (*Phương án kèm theo*).

Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành trái phiếu chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề: Phương thức phát hành; Thời điểm phát hành;



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Lãi suất trái phiếu; Kỳ hạn trái phiếu; Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu; Lựa chọn đơn vị tư vấn và đại lý phát hành, lưu ký, thanh toán; Phương án sử dụng vốn chi tiết từ đợt phát hành; Việc dùng tài sản của Công ty hoặc tài sản của bên thứ ba để làm tài sản bảo đảm cho trái phiếu (nếu có); Triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện đợt phát hành thành công.

Kính trình quý vị cổ đông lựa chọn và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Sơn



PHẦN THỨ TƯ:

**PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN.

Với mục tiêu được xác định trong giai đoạn hiện nay, Công ty phát triển dựa trên ba trụ cột: xây dựng, bất động sản, công nghiệp và hạ tầng phát triển ở tầm cao hơn, vững chắc và hiệu quả hơn. Các dự án đầu tư của Công ty cũng đã và đang được khẩn trương triển khai. Để hoàn thành các Dự án đầu tư nhằm sớm tạo được doanh thu, lợi nhuận ĐHCĐ đã đề ra, đồng thời mở rộng qui mô, phạm vi hoạt động, tiềm lực SXKD, tài chính và thương hiệu cho LICOGI13, cần có nguồn vốn đầu tư cần thiết để thực hiện đối ứng cho các dự án và chủ động hơn trong tổ chức sản xuất kinh doanh, việc tăng vốn điều lệ là cần thiết và cần phải thực hiện trong năm 2020 để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh năm 2020 và những năm tiếp theo.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN.

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 01/07/2011;
- Nghị định số 58/2012/NĐ - CP của Chính Phủ ngày 20/07/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ - CP của Chính Phủ ngày 26/06/2015 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ - CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/10/2015 về hướng dẫn chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần LICOGI 13;
- Tình hình kinh doanh và nhu cầu sử dụng vốn,

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH.

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến 213.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng cụ thể như sau:

- Góp vốn vào Công ty CP thủy điện Sông Nhiệm 3: 65.000.000.000 đồng
- Góp vốn vào 02 Công ty Dự án đầu tư điện gió: 95.000.000.000 đồng
- Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động SXKD: 53.000.000.000 đồng

Tổng cộng:

213.000.000.000 đồng

IV. CÁC PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH (Thực hiện 1 trong 2 phương án chào bán dưới đây):

A. PHÁT HÀNH CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU:

1. Thông tin chung về đợt phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Licogi 13
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ hiện tại: 435.980.320.000 đồng
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 42.734.124 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 863.908 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 21.367.062 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần chào bán tính theo mệnh giá: 213.670.620.000 đồng
- Hình thức chào bán: Tỷ lệ 2 : 1 (Cứ 01 (một) cổ phiếu được nhận 01 (một) quyền, cứ 02 (hai) quyền được mua 1 (một) cổ phiếu mới). Ví dụ: tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông A nắm giữ 100 cổ phiếu sẽ được nhận 100 quyền mua cổ phiếu mới, 100 quyền mua sẽ được mua $100 * 1/2 = 50$ cổ phiếu mới chào bán.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách.
- Thời gian chào bán dự kiến: Trong năm 2020, sau khi được UBCKNN chấp thuận
- Quyền mua được chuyển nhượng theo giá thỏa thuận và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần.
- Phương thức làm tròn: Số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
*Vi dụ: Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông A nắm giữ 13 cổ phiếu tương đương 13 quyền mua cổ phiếu mới, 13 quyền mua sẽ được mua $(13 * 1/2) = 6,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống là 6 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 cổ phiếu mới.*
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có), cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho các đối tượng khác với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu và các điều kiện chào bán khác không thuận lợi hơn so với cổ đông hiện hữu.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông A nắm giữ 13 cổ phiếu tương đương 13 quyền mua cổ phiếu mới, 13 quyền mua sẽ được mua ($13 \times 1/2 = 6,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống là 6 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ thập phân 0,5 sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không hạn chế chuyển nhượng. Đối với trường hợp số cổ phần mà cổ đông hiện hữu không mua hết được Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác thì số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm theo quy định.

- Dự kiến tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án xử lý trong trường hợp không đạt được tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu như dự kiến, số lượng cổ phiếu không bán hết:

+ Tỷ lệ chào bán cổ phiếu thành công tối thiểu dự kiến: **150 tỷ đồng.**

+ Trong trường hợp không đạt được tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu như dự kiến, số lượng cổ phiếu không bán hết, sẽ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các đối tượng khác theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hiện nay, Công ty đã có phương án tìm sẵn một số đối tác trong và ngoài nước có khả năng mua toàn bộ số cổ phiếu chào bán không hết trong đợt phát hành tăng vốn lần này để Công ty có đủ nguồn vốn đầu tư như dự kiến.

2. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần sau phát hành:

✓ **Điều chỉnh giá thị trường:** Tại ngày giao dịch không hưởng quyền của mỗi giai đoạn phát hành, giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị điều chỉnh theo công thức sau:

$$PR(t-1) + (I_1 * PR_1)$$

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{\text{PR}(t-1) + (I_1 * PR_1)}{(1 + I_1)}$$

Trong đó:

- PR(t-1): Giá giao dịch của cổ phiếu tr
- ước ngày giao dịch không hưởng quyền
- PR₁ là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu
- I₁: Tỷ lệ vốn tăng do phát hành quyền mua

✓ **Pha loãng EPS:**

- Giá sử Công ty sẽ hoàn thành đợt phát hành cổ phần trong năm 2020 (thời điểm 30/11/2020).

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty năm 2020 dự kiến là: 58.760.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần lưu hành của Công ty tại thời điểm hiện tại là: 42.734.124 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần phát hành thêm là: 21.367.062 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành dự kiến: 64.101.186 cổ phiếu
- Giả sử công ty phát hành hết số lượng cổ phiếu chào bán và không có cổ phiếu lẻ phát sinh phải xử lý. Số lượng cổ phiếu quỹ sau phát hành bằng thời điểm trước phát hành là: 863.908 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân gia quyền trong năm 2020:

$$Qbq = \frac{42.734.124 * 11 + 64.101.186 * 1}{12} = \frac{534.176.550}{12} = 44.514.713 \text{ cổ phiếu}$$

- EPS Công ty trước phát hành:

$$EPStph = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế HN}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước Phát hành}} = \frac{58.760.000.000}{42.734.124} = 1.375 \text{ đ/cổ phiếu}$$

- EPS Công ty sau phát hành:

$$EPSsph = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế HN}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân}} = \frac{58.760.000.000}{44.514.713} = 1.320 \text{ đ/cổ phiếu}$$

✓ Pha loãng giá trị sổ sách (BV):

- Giả sử Công ty sẽ hoàn thành đợt phát hành cổ phần trong năm 2020 (thời điểm 30/11/2020).
- Vốn chủ sở hữu trước phát hành dự kiến là: 633.819.509.441 đồng (1) (= vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31.12.2019 là 579.956.176.108 + lợi nhuận dự kiến đến thời điểm 30/11/2020: $58.760.000.000 * 11/12 = 53.863.333.333$) đồng.
- Vốn chủ sở hữu sau phát hành dự kiến là: 847.490.129.441 đồng (= $633.819.509.441 + 213.670.620.000$) đồng (2)

- Giá trị sổ sách cổ phần Công ty trước phát hành:

$$BV_{tph} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu trước phát hành}}{\text{Số lượng cổ phần lưu hành trước phát hành}} = \frac{633.819.509.441}{42.734.124} = 14.832 \text{ đ/cp}$$

- Giá trị sổ sách cổ phần Công ty sau phát hành:

$$BV_{sph} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu sau phát hành}}{\text{Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành}} = \frac{847.490.129.441}{64.101.186} = 13.221 \text{ đ/cp}$$

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Triển khai và thực hiện phương án phát hành chi tiết cho từng giai đoạn.
- Xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu cổ đông từ chối mua (nếu có).
- Lựa chọn đối tượng khác để phân phối cổ phần trong trường hợp cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống và cổ phần không bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua với điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Thay đổi mức vốn điều lệ trong điều lệ Công ty và Đăng ký kinh doanh theo kết quả phát hành cuối cùng.
- Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc Lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Các vấn đề liên quan cần thiết khác.

B. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Quy mô phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần LICOGI 13
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 435.980.320.000 đồng
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 42.734.124 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 863.908 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 21.300.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tính theo mệnh giá: 213.000.000.000 đồng

- Thời gian thực hiện phát hành: Năm 2020 sau khi được UBCK Nhà nước chấp thuận.

2. Các nội dung liên quan tới đợt phát hành:

2.1. Đối tượng và phương thức phát hành:

- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng phát hành: Cho dưới 100 nhà đầu tư chiến lược trong, ngoài nước.
- Tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược:
 - + Là các cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước;
 - + Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty phát triển.

+ Tiêu chí và danh sách nhà đầu tư chiến lược cụ thể được tham gia mua cổ phần do Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và quyết định.

2.2. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

2.3. Phương thức phân phối: Tổ chức phát hành chào bán trực tiếp cho nhà đầu tư chiến lược theo danh sách đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

2.4. Khối lượng đặt mua tối thiểu: Không có.

2.5. Chuyển nhượng cổ phiếu:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành cho đối tác chiến lược của Công ty bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của luật chứng khoán hiện hành.

2.6. Xử lý cổ phiếu không bán hết (nếu có):

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, nhà đầu tư chiến lược không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán tiếp cho các đối tượng khác với điều kiện không thay đổi và đảm bảo không vượt quá phạm vi của phương thức phát hành riêng lẻ hoặc hủy bỏ số lượng cổ phiếu không bán hết này.

2.7. Niêm yết bổ sung: Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo qui định của Pháp luật hiện hành.

2.8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành (nếu cần)
- Xây dựng tiêu chí lựa chọn và lập danh sách đối tác chiến lược được mua cổ phiếu;
- Xây dựng, triển khai phương án phát hành chi tiết như: thời điểm phát hành, hạn chế chuyển nhượng... và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để thực hiện việc phát hành;

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết cho phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Công ty theo đúng qui định của Pháp luật;

- Thực hiện thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và Đầu tư và thực hiện các công việc khác có liên quan theo qui định của Pháp luật;

- Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Các vấn đề liên quan cần thiết khác.

PHẦN THỨ NĂM:

**PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;

- Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính Phủ quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;

- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần LICOGI 13.

II. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN TỚI ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:

1. Hình thức trái phiếu: Ghi sổ.
2. Tổng khối lượng phát hành: Tối đa 10.000.000 (Mười triệu) Trái phiếu.
3. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/trái phiếu.
4. Tổng giá trị phát hành dự kiến: Tối đa 1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ) đồng.
5. Giá phát hành: 100% mệnh giá.
6. Đồng tiền phát hành: VNĐ.
7. Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ và/hoặc phát hành ra công chúng.
8. Đối tượng phát hành: Phát hành cho nhà đầu tư tổ chức và cá nhân.
9. Kỳ hạn trái phiếu: 2 - 5 năm.
10. Lãi suất trái phiếu: Phù hợp với lãi suất thị trường tại thời điểm phát hành.
11. Mục đích phát hành:
 - Bổ sung tăng quy mô vốn cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - Hợp tác kinh doanh và triển khai thực hiện các dự án đầu tư của Công ty.
12. Thời điểm phát hành: Trong năm 2020.
13. Triển khai thực hiện: Phương án phát hành trái phiếu sẽ được xây dựng căn cứ vào thị trường và tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.
14. Ủy quyền cho HĐQT: Quyết định phương án phát hành trái phiếu chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau: Phương thức phát hành; Thời điểm phát hành; Lãi suất trái phiếu; Kỳ hạn trái phiếu; Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu; Lựa chọn đơn vị tư vấn và đại lý phát hành, lưu ký, thanh toán; Phương án sử dụng vốn chi tiết từ đợt phát hành; Việc dùng tài sản của Công ty hoặc tài sản

của bên thứ 3 để làm tài sản bảo đảm cho trái phiếu (nếu có); Triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện đợt phát hành thành công.

Thưa các Quý vị cổ đông!

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019, chương trình mục tiêu SXKD và đầu tư năm 2020; Đánh giá tổng kết nhiệm kỳ thứ ba (2015-2019) và phương hướng mục tiêu nhiệm kỳ thứ tư (2020-2024) của HĐQT Công ty cổ phần LICOGI 13, các Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành trái phiếu, kính đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc các Quý vị cổ đông nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Đình Sơn



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2015-2019;
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NHIỆM KỲ 2020-2024**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần LICOGI13;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông các năm từ năm 2015 đến năm 2019

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LICOGI 13 trân trọng báo cáo với toàn thể Quý vị cổ đông về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2015 – 2019, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2020 - 2024 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ 2015 - 2019:

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Tại thời điểm này, nhân sự Ban kiểm soát nhiệm gồm:

- Bà Dương Thị Phụng – Trưởng ban,
- Bà Đinh Thị Kim Anh – Thành viên,
- Ông Trần Mạnh Hùng – Thành viên.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ 2015 – 2019:

- Trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Ban kiểm soát giữ mối quan hệ làm việc thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo Công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật; Ban kiểm soát thường xuyên giám sát về tình hình điều hành, quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác điều hành, công tác quản lý tài chính, đầu tư, chế độ thông tin báo cáo...Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, soát xét các Báo cáo tài chính theo định kỳ, BKS xác nhận Công ty đã lập báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và được kiểm toán bởi các đơn vị đủ điều kiện kiểm toán theo quy định của Bộ

Tài chính; Theo ý kiến của kiểm toán viên độc lập thì báo cáo tài chính được lập các năm 2015, 2016, 2017, 2018 và 2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Giám sát công tác công bố thông tin, đặc biệt là việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ, các thông tin bất thường theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Trong nhiệm kỳ 2015 – 2019, Ban Kiểm soát đã không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đối với việc đề nghị kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban TGD nhiệm kỳ 2015 – 2019:

3.1. Một số kết quả tiêu biểu Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện được theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong nhiệm kỳ 2015 – 2019:

- Trên cơ sở nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã triển khai thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 120 tỷ đồng lên 175,681 tỷ đồng và lên 219,112 tỷ đồng vào năm 2015; tăng lên 435,98 tỷ năm 2016 theo các quy định của Luật Chứng khoán tạo nguồn vốn để đầu tư vào các dự án, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh;

- Trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi Điều lệ phù hợp với quá trình phát triển của Công ty, phù hợp với Luật doanh nghiệp và theo quy định của công ty niêm yết.

- Trên cơ sở định hướng của HĐQT theo đó hình thành và xác định rõ ràng 3 trụ cột: xây dựng, bất động sản, công nghiệp và hạ tầng. Trong lĩnh vực xây dựng, mục tiêu tổng thầu đã được thực hiện hóa với nhiều công trình, dự án với quy mô ngày càng lớn; Trong lĩnh vực bất động sản, LICOGI 13 đã đầu tư vào các dự án bất động sản nghỉ dưỡng, khu đô thị, khu nhà ở cho người thu nhập thấp... và đã đạt được những kết quả khả quan. Trong lĩnh vực công nghiệp và hạ tầng, Ban lãnh đạo Công ty đã chọn mảng đột phá là năng lượng tái tạo. Bằng sự linh hoạt và sáng tạo đã đầu tư Dự án nhà máy điện mặt trời LIG-Quảng Trị với công suất 49,5MWp đã được đưa vào phát điện từ tháng 5/2019.

- Mở rộng và phát triển địa bàn đầu tư kinh doanh cũng là bước đột phá của Công ty trong 5 năm qua. Từ một số địa bàn kinh doanh truyền thống, đến nay Công ty đã có các dự án, công trình tại nhiều tỉnh thành trong cả nước, trải dài cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

- Thực hiện việc tái cơ cấu các đơn vị thành viên; Tiến hành thoái vốn, giải thể, sáp nhập các đơn vị làm ăn không hiệu quả, thua lỗ kéo dài; đồng thời thành lập mới các Công ty con/liên kết phù hợp với sự phát triển và mở rộng ngành nghề và địa bàn kinh doanh của hệ thống (từ 6 Công ty con, 01 Công ty liên kết năm 2015 lên 12 Công ty con và 03 Công ty liên kết vào năm 2019).

- Mặc dù, trong nhiệm kỳ vừa qua nền kinh tế phải đối mặt với nhiều bất ổn như: tỷ lệ lạm phát tăng cao, giá cả vật tư leo thang, chi phí vốn cao, khó khăn trong tiếp cận vốn, hàng tồn kho cao,... Tuy nhiên, HĐQT đã lãnh đạo Công ty duy trì sự ổn định và phát triển, đảm bảo tốc độ tăng trưởng; tạo sự gắn kết chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau giữa Công ty Mẹ - Công ty con, giữa các Công ty với nhau trong hệ thống trên cơ sở hài hòa lợi ích, gia tăng năng lực cạnh tranh vì thương hiệu chung LICOGI13; Quan hệ đối ngoại, đối tác kinh doanh và đầu tư ngày càng được mở rộng; Vị thế, uy tín, thương hiệu LICOGI13 được nâng cao trên thị trường.

- Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm tới việc thực hiện chế độ đối với người lao động; đảm bảo 100% người lao động có việc làm; thực hiện đúng qui định về các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp; Công tác tiền lương đã liên tục điều chỉnh hàng năm phù hợp với lộ trình của chính phủ, thu nhập của người lao động LICOGI13 được cải thiện, tổng thu nhập bình quân tăng từ 6,7 triệu đồng/người/tháng năm 2015 lên 9,9 triệu đồng/người/tháng năm 2019.

3.2. Một số chỉ tiêu tài chính đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015 – 2019:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Doanh thu	1.301.734	862.224	1.187.183	1.714.269	2.228.795
Lợi nhuận sau thuế	37.420	12.376	8.819	27.386	22.951
Vốn điều lệ	219.112	435.980	435.980	435.980	435.980
Vốn chủ sở hữu	308.899	510.909	510.698	560.852	579.956
Tổng tài sản	1.420.344	1.686.322	2.058.709	3.433.660	4.070.599
Lãi cơ bản trên CP (đồng)	2.488	272	104	452	373
Tỷ lệ trả cổ tức/Vốn điều lệ	10%	5%	0%	5%	0%

Qua số liệu của một số chỉ tiêu tài chính trên đây, Ban kiểm soát đánh giá mặc dù trong nhiệm kỳ 2015 – 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công

ty đã quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh một cách cẩn trọng, linh hoạt, trách nhiệm cao nên kết quả đã đạt được một số chỉ tiêu khả quan, cụ thể như:

- Về chỉ tiêu doanh thu: Từ đầu kỳ đến cuối kỳ đã tăng 71,22% (từ 1.301.734 triệu đồng năm 2015 lên 2.228.795 triệu đồng năm 2019);

- Về chỉ tiêu tổng tài sản: Từ năm 2015 đến năm 2019 đã tăng 2,87 lần (từ 1.420.344 triệu đồng năm 2015 lên 4.070.599 triệu đồng năm 2019);

- Về tỷ lệ trả cổ tức: Công ty đã duy trì được mức chi trả cổ tức 10% năm 2015; 5% vào năm 2016 và năm 2018 cho cổ đông.

3.3. Một số tồn tại của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong nhiệm kỳ 2015 – 2019:

- Mặc dù qui mô sản xuất kinh doanh của hệ thống đã tăng trưởng đáng kể sau 5 năm, song vẫn còn một vài Công ty trong hệ thống có năng lực cạnh tranh kém, kết quả sản xuất kinh doanh thấp ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách, việc làm và đời sống của người lao động, ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của Công ty trên thương trường. Tiềm lực tài chính của doanh nghiệp đã được cải thiện nhưng vẫn còn mỏng so với nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đầu tư.

- Giá trị đầu tư tài chính vào Công ty con và đầu tư khác chiếm tỷ trọng lớn trong vốn điều lệ tuy nhiên hiệu quả đầu tư còn thấp. Chỉ có 02 Công ty con chi trả cổ tức từ 2015-2019 với số tiền 21,57 tỷ đồng.

- Trích lập dự phòng tổn thất đầu tư 9,55 tỷ cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ Ban Kiểm soát năm 2019:

Thực hiện chức năng, quyền hạn của mình, Ban Kiểm soát đã triển khai các nhiệm vụ sau:

- Giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019;
- Thăm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2019;
- Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản trị, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

Kết quả cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019:

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ TH/ KH năm (%)
-----------	-----------------	-------------------------------	--------------------------------	-------------------------------------

1	Doanh thu	1.850	2.229	120
	<u>Trong đó: Công ty Mẹ</u>	527	827	157
2	Lợi nhuận trước thuế	52,83	31,89	60,4
	<u>Trong đó: Công ty Mẹ</u>	28	17,24	61,6
3	Cổ tức công ty Mẹ	5%	0%	

- Năm 2019, doanh thu hợp nhất đạt 120% so với kế hoạch năm. Căn cứ báo cáo Tài chính đã được kiểm toán và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty đề xuất không chi trả cổ tức năm 2019.

1.2. Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019:

- LICOGI13 đã hoàn thành mục tiêu xây dựng nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị tại huyện Gio Linh tỉnh Quảng Trị. Việc hoàn thành và đưa vào vận hành khai thác dự án Nhà máy trong thời gian 8 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư và kết quả kinh doanh của dự án sau 10 tháng vận hành đã cho thấy sự năng động, nhạy bén, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh của Ban lãnh đạo Công ty và hiệu quả kinh tế cao của ngành sản xuất năng lượng sạch, là động lực để Công ty tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực mới nhiều tiềm năng này.

- LICOGI13 đã được giao đồng chủ đầu tư Dự án khu đô thị mới Suối Cam giai đoạn 2 (Đồng Xoài – Bình Phước) với Công ty TNHH Phúc An Khang Bình Phước, Công ty Trung Chính và đã khởi công vào tháng 11/2019.

- Công ty đã sửa đổi một số điều (Điểm 1 và điểm n khoản 1 điều 15 và khoản 2 điều 21) của Điều lệ Công ty để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho việc quản trị doanh nghiệp trong điều kiện hiện nay.

- Năm 2019, Công ty đã góp vốn vào Công ty CP Sông Nhiệm 3; Công ty CP Năng lượng tái tạo LICOGI13; Công ty CP năng lượng dầu khí toàn cầu; Công ty TNHH Trung Chính.

- Công ty đã thực hiện chi trả thù lao năm 2019 cho HĐQT, BKS, tổ giúp việc: **500.000.000** đồng.

- HĐQT đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TTP là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho LICOGI13 và các Công ty con trong hệ thống.

2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:

2.1. Báo cáo tài chính riêng:

- Tổng tài sản:	2.516.249.232.606 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	910.658.663.700 đồng
+ Tài sản dài hạn:	1.605.590.568.906 đồng
- Tổng nguồn vốn:	2.516.249.232.606 đồng
+ Nợ phải trả:	2.050.146.608.234 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	466.102.624.372 đồng
- Kết quả sản xuất kinh doanh:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	17.240.395.237 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	12.930.774.590 đồng

2.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

- Tổng tài sản:	4.070.599.169.107 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	2.104.418.226.707 đồng
+ Tài sản dài hạn:	1.966.180.942.400 đồng
- Tổng nguồn vốn:	4.070.599.169.107 đồng
+ Nợ phải trả:	3.490.642.992.999 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	579.956.176.108 đồng
- Kết quả sản xuất kinh doanh:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	31.887.407.165 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	22.951.210.620 đồng

2.3. Kết quả thẩm tra xác nhận:

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được Công ty TNHH Kiểm toán TTP kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

- Báo cáo tài chính đã được trình bày phù hợp với chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định liên quan.

3. Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã được cung cấp tài liệu, thông tin để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo qui định của Điều lệ Công ty và theo nội dung mà Đại hội cổ đông giao phó.

4. Báo cáo kiểm soát hoạt động quản trị điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

• Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp và xét các tờ trình đề ban hành 03 nghị quyết, 21 quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phù hợp với trình tự, thủ tục qui định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

• HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến đầu tư/tái cơ cấu đầu tư, và quản trị điều hành trong năm 2019 gồm:

- Về chủ trương đầu tư/tái cơ cấu đầu tư:

+ Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư Công trình thủy điện Sông Nhiệm 3; phê duyệt thiết kế kỹ thuật dự án NM điện mặt trời LIG – Quảng Trị

+ Đồng ý “nhận chuyển nhượng sàn văn phòng tầng 5 tòa nhà trụ sở, văn phòng và căn hộ cao cấp LICOGI13”;

+ Phê duyệt chủ trương “chuyển nhượng Dự án Nhà máy điện mặt trời LIG – Quảng Trị”;

+ Thông qua chủ trương “Góp vốn thực hiện đầu tư dự án phát triển du lịch cộng đồng và khai thác tiềm năng phát triển dịch vụ du lịch tại tuyến dẫn lên cầu Bãi Cháy, khu vực đường Đặng Bá Hát và dân cư lân cận”;

+ Thông qua chủ trương “chuyển nhượng 35% vốn góp của LICOGI13 tại Công ty CP Sông Nhiệm 3”; nhận chuyển nhượng cổ phần và đầu tư mua thêm cổ phần của Công ty CP địa ốc xanh Sài Gòn Thuận Phước;

+ Thông qua việc góp vốn thành lập các Công ty: Công ty CP điện mặt trời LIG – Quảng Trị; Công ty cổ phần MELIG 13; Công ty CP Hà Thái Vina Thái Bình; Công ty CP năng lượng LIG

+ Thông qua đầu tư mua sắm tài sản cố định phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.....

- Về quản trị điều hành:

+ Cử người đại diện phần vốn của LICOGI13 tại các công ty Công ty CP LICOGI13 – Vật liệu xây dựng (LICOGI13 – CMC); Công ty TNHH MTV Trường

trung cấp nghề công trình 1; Công ty CP Hà Thái Vina Thái Bình; Công ty CP MELIG13....

- Về các lĩnh vực khác:

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019, phương án thanh toán thù lao HĐQT và BKS năm 2019;

+ Thông qua kế hoạch kinh doanh và phương án vay vốn tại Ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh;

+ Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2018...

• Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2019, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ, phù hợp với Qui định của Điều lệ Công ty và qui định của Pháp luật.

5. Một số kiến nghị, đề xuất:

- Các khoản công nợ phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác không có biến động về số dư trong năm, theo đó Công ty cần tích cực tìm các giải pháp và chế tài thu hồi công nợ hoặc phải trích lập dự phòng đảm bảo phản ánh đúng kết quả sản xuất kinh doanh;

- Chi phí lãi vay, chi phí sản xuất kinh doanh dờ dang theo công trình cao, Công ty cần chú trọng công tác nghiệm thu, thanh toán để có nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, giảm chi phí tài chính tránh bị loại chi phí khi tính thuế TNDN theo nghị định 20/2017/NĐ-CP.

III. Nhiệm vụ trọng tâm của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024:

Ngoài các nhiệm vụ thường xuyên là giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm, công tác kế toán, thống kê; Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản trị, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong nhiệm kỳ 2020 – 2024, Ban kiểm soát đặt ra các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tăng cường giám sát công tác thu hồi vốn;

- Theo dõi, giám sát, cập nhật kết quả về đầu tư tài chính, đầu tư Dự án;

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện tăng vốn (nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua) cũng như việc sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

Kính thưa các quý vị cổ đông, Đại hội năm nay là đại kết thúc nhiệm kỳ 2015-2019 của Ban kiểm soát đương nhiệm. Trong nhiệm kỳ, mặc dù có không ít khó khăn do thay đổi nhân sự Ban kiểm soát, những cơ chế đặc thù cùng những thủ tục pháp lý phức tạp của các cơ quan Nhà nước cùng với những điều kiện không thuận lợi của nền kinh tế ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty nhưng với sự cố gắng của các thành viên, sự phối hợp của Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ được pháp luật quy định và Đại hội đồng cổ đông giao phó. Ban kiểm soát cũng nhận thấy những mặt còn hạn chế là chưa phát huy được vai trò giám sát độc lập, chưa đảm bảo tính kịp thời trong hoạt động của mình.

Kết thúc nhiệm kỳ, thay mặt Ban kiểm soát tôi xin trân trọng cảm ơn các Quý vị cổ đông đã tin tưởng giao trách nhiệm cho chúng tôi trong suốt 5 năm vừa qua, rất mong Đại hội cổ đông lần này bầu ra được nhân sự Ban Kiểm soát mới đáp ứng được tiêu chuẩn, yêu cầu, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2015 – 2019, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2020 - 2024. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe. Chúc Đại hội thành công!

Trân trọng báo cáo!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Dương Thị Phương

